

# ỨNG DỤNG HÌNH ẢNH NHÂN VẬT HỀ TRONG NGHỆ THUẬT CHÈO VÀO DẠY HỌC THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

(Phần 2)

Quách Thị Ngọc An<sup>1</sup>, Nghiêm Xuân Mừng<sup>2</sup>, Trần Thị Kim Thoa<sup>3</sup>

<sup>1,3</sup>Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, <sup>2</sup>Học viện Hành chính và Quản trị công  
Email: lichsudesign@gmail.com

/Ngày nhận bài: 20/06/2025 /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: 30/06/2025 /Ngày chấp nhận đăng: 07/07/2025

## TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu ứng dụng hình ảnh nhân vật Hề trong nghệ thuật Chèo truyền thống vào dạy học Thiết kế Đồ họa, nhằm tạo sự kết nối giữa văn hóa dân gian và giáo dục nghệ thuật hiện đại. Tác giả đề xuất khai thác hình tượng Hề trong nghệ thuật Chèo, một nhân vật đặc trưng với nét biểu cảm phong phú, hình thức tạo hình độc đáo và tính chất trào lộng, sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy, giúp sinh viên phát triển tư duy sáng tạo và trân trọng giá trị văn hóa truyền thống. Bài viết kết luận rằng việc ứng dụng hình tượng Hề trong nghệ thuật Chèo vào dạy học thiết kế đồ họa là hướng tiếp cận hiệu quả, góp phần đổi mới phương pháp dạy học, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc trong môi trường giáo dục hiện đại.

**Từ khóa:** Ứng dụng, hình ảnh, nhân vật Hề, nghệ thuật Chèo, Thiết kế đồ họa

## THE APPLICATION OF THE CLOWN CHARACTER IN CHEO ART INTO GRAPHIC DESIGN

### ABSTRACT

The clown character in Cheo art is a distinctive symbol, closely associated with traditional Vietnamese stage performances. The clown often appears as a figure who brings laughter, humor, and a sense of the common people, while also serving the function of reflecting social issues through comical and sometimes absurd situations. The author points out how Cheo art can enrich visual language, bringing both aesthetic value and deep cultural significance to contemporary graphic works.

**Keywords:** Application, image, clown character, Cheo art, graphic design

### 3.2. Khảo sát hình ảnh Hề Chèo và thực nghiệm ứng dụng trong dạy học Thiết kế Đồ họa

#### 3.2.1. Khảo sát và phân tích hình ảnh nhân vật Hề trong một số vở Chèo

Qua các vở Chèo cổ hiện còn được lưu truyền và được công diễn, ta có thể điểm lại một số nhân vật Hề tiêu biểu như sau:

Về Hề áo ngắn, trong vở Quan Âm Thị Kính, nhân vật Hề tiêu biểu, cũng là Hề áo ngắn nữ duy nhất trong các vở Chèo cổ đó chính là Mẹ Đốp. Mẹ Đốp là vợ của bố Đốp, mỗ làng. Theo như lời Mẹ Đốp trong vở thì bố Đốp “trầy tinh lĩnh bằng”, “Cấp tráp đi theo hầu cụ Bá” nên Mẹ Đốp phải ra làm mỗ thay chồng. Lý lẽ của Mẹ Đốp thông minh, hóm hỉnh, sắc sảo khiến Xã Trưởng phải cứng họng cho là phải. Là Mỗ tuy nghèo mà không hèn, giữ đúng danh phận của mình, không để Xã Trưởng giờ trò dâm ô, sàm sỡ. Hình tượng của Mẹ Đốp được xây dựng và khắc họa trên chiếu Chèo mặc áo ngắn, kiểu trang phục áo nhuộm bùn nâu của người dân nghèo xưa, váy đụp, thắt lưng bao tọng, đầu vấn khăn, bụng mang bầu, trên bụng có giắt chiếc mỗ cù tre cong hình sừng trâu rất quen thuộc trong chiếu Chèo xưa.

Hề Cu Sút (hay Cã Sút) trong vở chèo cổ Kim Nham là con của quan Huyện Tê “Nhà cự phú gia phong nức tiếng”. Cã Sút là con cầu tự, tật nguyên, khoèo tay chân, sút môi. Trong lời thoại của mình, Cã Sút chẳng coi cha đẻ của mình ra gì, cu cậu luôn cãi cha với những ngôn từ rất hỗn hào, kiêu “cá mè một lứa”, vạch trần cả những điều thất nhân, thất đức của cha. Không những vậy, xa hơn, Cã Sút còn đụng chạm đến cả nhà vua. “Chiếu Vua ra cấm con gái góa không được đi lấy chồng. Tôi trở ra về, sấm sanh tiền gạo... Ối... a... mà này để tôi đến sân rồng tôi kêu. Lạy đức vua bề con gái góa tôi còn nhiều...”. Về ngoại hình, Hề khoèo chân, khoèo tay, môi sút, mặc áo cánh ngắn, quần ống què, thắt lưng, đầu chít khăn hoa lơ, cổ đeo khánh bạc, ngực dán bùa với ba chữ Nôm “con cầu tự” để ma quỷ khỏi bắt.

Hề gậy theo thầy trong vở Từ Thức cũng là nhân vật Hề áo ngắn thu hút được sự quan tâm thích thú của đông đảo công chúng. Bằng câu chuyện bông lơn với Từ Thức nhân “buổi nhàn du”, Hề đã đưa ra đủ chuyện hài hước, xa hơn Hề còn giễu cả tầng lớp trên là “đồ vợ bạ”, hay “Con tướng giỏi (trời) đói quá

cũng đi ăn quà quýt?”. Nhìn thấy tượng tiên trong động thì mô tả rất trần tục, dân gian và hài hước. Với mô típ Hề gây theo thầy, chúng ta còn bắt gặp trong vở chèo Sứ Vân, đó là chú Hề gây theo hầu Trần Phương. Vẫn là tố chất hài hước, nhưng Hề đứng về phía người bình dân phê phán tầng lớp trên (thông qua việc đối đáp, phê phán thói trăng hoa của Trần Phương) và cảnh tình nằng Sứ Vân chớ có tin theo “phường ăn chân” (Trần Phương) trăng hoa, lừa phỉnh, dụ dỗ gái có chồng. Về phục trang, Hề mặc áo ngắn, quần ống què, thắt lưng bao tượng, đầu chít khăn lơ, khuôn mặt được vẽ với những nét rú xuống biểu tượng cho nhân vật thấp hèn trong xã hội. Đạo cụ đặc trưng là chiếc gậy cầm trên tay, lúc thì vất chân lên gậy, lúc lại vác gậy qua vai. Chiếc gậy khi thì biểu tượng cho chiếc đòn gánh mà Hề gánh đồ theo chủ, lúc thì là chiếc cầu bắc qua mương nước, khi thì là vũ khí tự vệ, khi thì làm nhạc cụ biểu diễn. Động tác của Hề thì tự do, phóng khoáng.

Các nhân vật Hề áo dài có thể kể đến như Thầy Bói (trong vở Trinh Nguyên), Thầy Phù Thủy (trong vở Sứ Vân), Xã Trưởng, Bói Mù, Hương Cầm, Đồ Điếc (trong vở Quan Âm Thị Kính), Tuần Ty (trong vở Nàng Thiệt Thê), Xà Xẻo Xá (trong vở Trương Viên)... Điểm chung của Hề áo dài là tự vạch mặt mình, chế giễu thói hư tật xấu của mình trước khán giả. Thầy Bói nói mò, Phù Thủy sợ ma, Xã Trưởng dốt nát, hách dịch, tham lam, dâm ô,.. Bói Mù, Hương Cầm, Đồ Điếc mang tiếng “đức cao vọng trọng” ở làng nhưng có mắt như mù, mồm như câm, có tai như điếc để dân oan, dân khổ. Về phục trang, ngoại hình và động tác, Xã Trưởng râu ba chòm, tay cầm chiếc roi tre tõe đầu, ngụ ý hách dịch, đe nẹt, dọa dẫm; Thầy Bói đeo kính đen, mí mắt trên phủ phấn trắng xóa biểu trưng cho mắt của người khiếm thị nhiều lòng trắng, bộ ria mép khi thì nháy bên này, khi thì nháy bên kia tinh nghịch, tay cầm gậy dò đường, vai đeo hòm đồ nghề “Tay gậy vai mang hòm sự nghiệp”. Thầy Phù Thủy trong vở Sứ Vân hóa trang và phục trang cầu kỳ hơn với đôi lông mày đậm rú xuống, môi trên đen sì, mép dưới trắng xóa tạo cảm giác miệng rộng và loe, mặt nguếch ngoác, bụng to, lưng đeo kiếm và cờ (dụng cụ bắt ma), một tay cầm chiếc dù trống, một tay cầm trống cúng, trên đầu giắt một chiếc dù trống còn lại. Chính những đạo cụ “lĩnh kinh” như vậy đã vừa khắc họa đúng nhân vật, vừa toát lên vẻ hài hước, khiến khán giả bật cười. Cùng với đó, vẻ hài hước của Thầy Phù Thủy còn toát lên thông qua những động tác tay, chân, khuôn mặt, ánh mắt và sự chuyên động của cả phần thân mình rất uyển chuyển. Khi thể hiện nhân vật này, nhiều nghệ sĩ đương đại đã có những sáng tạo để lại dấu ấn khó quên đối với người xem. NSUT Vũ Ngọc (Nhà hát Chèo Việt Nam) đã đưa hầu đồng vào vai diễn với những động tác “bất quyết”, đánh hông và nhảy đồng cách điệu rất hài hước, ấn tượng. Cuối màn, nhân vật

tự tay xóa hết những nét hóa trang trên khuôn mặt kèm theo câu thoại trả lời Sứ Vân “Con không có thủy hỏa gì ạ”, ngụ ý để cho nhân vật tự lột mặt nạ của mình trên sân khấu, tự xóa đi cái giả dối của chính bản thân mình. Đặc biệt, NSUT Vũ Ngọc còn tổng hợp và phát triển điệu tấu trống phù thủy dựa trên ba điệu trống cúng dân gian nhịp sai, phát lồi và thượng đường rất đặc sắc, đạt đỉnh cao của nghệ thuật tấu trống phù thủy.

Nói đến Hề áo dài, cũng không thể không nhắc đến nhân vật Tuần Ty trong vở Nàng Thiệt Thê. Trong vở chèo, Tuần Ty là viên quan nhỏ người miền Trung được triều đình cử ra Bắc Kỳ công cán. Đã có vợ ở quê, nhưng khi ra Bắc Kỳ, gặp Thiệt Thê xinh đẹp, Tuần Ty muốn tòm tem, coi nới. Hay tin, Đào Huế (vợ Tuần Ty) ra Bắc “tầm chồng” và đánh ghen. Với vai là quan nên Tuần Ty không thể có những động tác tự do, phóng khoáng như những vai Hề áo ngắn, thân phận thấp hèn. Ngoài giọng nói “trợ trợ” miền Trung, trang phục quần chùng, áo dài (áo gấm của quan), đầu chít khăn lượt, đặc điểm dễ nhận ra trên khuôn mặt nhân vật là bộ râu quạp tượng trưng cho người sợ vợ. Tuần Ty tay cầm quạt, động tác khi quạt cho Đào Huế với ý xoa dịu, “nịnh” vợ, khi che cho Thiệt Thê với ý che chở, bảo vệ “tình nhân”, bên nào cũng muốn, vợ cả không dám bỏ, vợ bé thì muốn lấy “Vợ cả, vợ hai, hai vợ cả”. Cảnh đánh ghen trong trích đoạn khiến ta liên tưởng tới cảnh đánh ghen trong bức tranh dân gian Đông Hồ hay bức chạm “đánh ghen” ở đình Thổ Tang (Vĩnh Phúc) cũng tương tự. Ở đây, tính chất tạo hình dân gian thể hiện rất rõ. Anh chồng đứng giữa vợ và “người tình”, ra sức điều đình hai bên, bên vợ xông vào quyết dạy cho kẻ định cướp chồng một bài học, bên tình nhân (Thiệt Thê) thì sợ hãi, nép và chạy quanh sau lưng Tuần Ty. Cuối trích đoạn, khi Thiệt Thê nhận ra không thể sống cảnh “chồng chung vợ chạ” với Tuần Ty thì đã bỏ đi, Tuần Ty bắc đò cho vợ sang sông lai kinh (về miền trong), tay cầm chèo, cô giữ cho con thuyền vững vàng trên sóng nước. Ý tưởng của tác giả kịch bản xưa phê phán tục đa thê nhưng cũng ngầm khuyên nhủ người đời ráng giữ gìn “con thuyền hạnh phúc gia đình” trước sóng gió, cám dỗ của cuộc đời. Giá trị nhân văn toát lên qua hình ảnh nhân vật là như vậy.

### 3.2.2. Thực nghiệm dạy học với sinh viên ngành Thiết kế Đồ họa

Nhằm kiểm nghiệm tính khả thi và hiệu quả của quá trình ứng dụng hình ảnh nhân vật Hề trong nghệ thuật Chèo vào dạy học Thiết kế Đồ họa, nhóm nghiên cứu đã tiến hành thực nghiệm dạy học với sinh viên ngành Thiết kế Đồ họa tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Thực nghiệm được tổ chức trong khuôn khổ học phần “Thiết kế quảng cáo lĩnh vực văn hóa”, với thời lượng 4 buổi học trong năm học 2023 - 2024 với sự phối hợp của giảng viên Vũ

## GIÁO DỤC - EDUCATION

Minh Hoàng cùng sinh viên hai lớp 1170037\_7, 1170037\_9, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành.

Trong quá trình thực nghiệm, sinh viên được giới thiệu khái quát về nghệ thuật Chèo, vai trò và đặc điểm tạo hình của nhân vật Hề, thông qua các tư liệu hình ảnh, trích đoạn sân khấu và bản vẽ minh họa. Phần lý thuyết cung cấp thông tin nền tảng về văn hóa dân gian, phân tích ngôn ngữ tạo hình của nhân vật Hề từ góc độ thị giác như màu sắc, bố cục, tỷ lệ hình thể, biểu cảm khuôn mặt và phục trang.

Tiếp theo, sinh viên được yêu cầu thực hiện bài tập. Bước 1 - Vẽ minh họa phát triển nhân vật Hề theo phong cách cá nhân. Bước 2 - Sử dụng minh họa nhân vật Hề vào thiết kế bộ Tem bưu chính (con tem, dấu tem, băng tem,...). Bước 3 - Đưa tem vào thiết kế phong bì thư, túi xách,...

Kết quả thực nghiệm cho thấy, đa số sinh viên thể hiện được khả năng khai thác chất liệu truyền thống vào thiết kế hiện đại một cách sáng tạo. Nhiều sản phẩm mang phong cách mới mẻ, thể hiện sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa yếu tố dân gian và ngôn ngữ thiết kế đương đại. Đồng thời, sinh viên cũng tỏ ra hứng thú với việc tìm hiểu văn hóa truyền thống, xem đó là một “kho tư liệu” giàu cảm hứng để phát triển các ý tưởng thiết kế cá nhân.

### 3.2.3. Đánh giá sản phẩm thiết kế

Sau quá trình thực nghiệm giảng dạy, nhóm nghiên cứu tiến hành đánh giá sản phẩm thiết kế của sinh viên bằng phương pháp phân tích định tính, tập trung vào các tiêu chí: tư duy sáng tạo, khả năng chuyển hóa yếu tố truyền thống vào thiết kế hiện đại và tính thẩm mỹ, hiệu quả thị giác của sản phẩm. Phương pháp này cho phép tiếp cận sâu vào nội dung và hình thức sản phẩm, qua đó phản ánh chất lượng tiếp thu và vận dụng kiến thức của người học.

Mỗi sản phẩm được xem xét dưới nhiều góc độ. Thứ nhất, về ý tưởng thiết kế thể hiện ở mức độ sáng tạo trong phát triển hình tượng nhân vật Hề; sinh viên có hiểu và khai thác được đặc trưng văn hóa, mỹ thuật của nhân vật truyền thống hay không. Thứ hai, về tạo hình và biểu đạt thị giác thể hiện ở cách sinh viên sử dụng đường nét, hình khối, màu sắc, bố cục để thể hiện cá tính nhân vật và tạo hiệu ứng thị giác; mức độ làm mới so với nguyên mẫu dân gian. Thứ ba, về khả năng ứng dụng thể hiện ở tính thực tiễn của sản phẩm trong các bối cảnh thiết kế cụ thể; mức độ tương thích với nhu cầu thẩm mỹ hiện đại.

Thông qua phân tích 32 sản phẩm thiết kế được tạo ra trong quá trình thực nghiệm, nhóm nghiên cứu nhận thấy một số xu hướng nổi bật. Nhiều sinh viên có khả năng cách điệu hình ảnh nhân vật Hề Chèo theo

phong cách trẻ trung, hài hước, hiện đại mà vẫn giữ được đặc trưng văn hóa dân gian. Có sự đa dạng trong phong cách thể hiện từ phong cách đồ họa vector tối giản, đến phong cách vẽ tay kết hợp chất liệu dân gian. Một số sinh viên còn mạnh dạn đưa nhân vật Hề Chèo vào các tình huống mới như quảng bá du lịch, sản phẩm lưu niệm,... Tuy nhiên, cũng xuất hiện một số sản phẩm còn mang tính minh họa mô phỏng, chưa đủ chiều sâu trong sự chuyển hóa yếu tố văn hóa; một số trường hợp sử dụng màu sắc, bố cục chưa phù hợp, làm giảm hiệu quả truyền tải.

Nhìn chung, phương pháp đánh giá định tính cho thấy hiệu quả rõ rệt trong hoạt động giúp sinh viên thể hiện cá tính sáng tạo trên nền tảng văn hóa truyền thống. Đồng thời, kết quả này cũng minh chứng cho tiềm năng sự phạm của ý tưởng đưa hình ảnh nhân vật Hề vào dạy học Thiết kế Đồ họa như một hướng tiếp cận vừa mang tính nghệ thuật, vừa mang tính giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc.

### Sản phẩm thiết kế tiêu biểu của sinh viên

Mẫu tem: Bộ tem nghệ thuật Chèo - Hề gậy, Hề mồi của sinh viên Trần Thị Kim Thoa



Vẽ minh họa Hề mồi đưa vào thiết kế Tem bưu chính

Nguồn: Trần Thị Kim Thoa



Vẽ minh họa Hề gậy đưa vào thiết kế Tem bưu chính

Nguồn: Trần Thị Kim Thoa



Bộ tem nghệ thuật Chèo - Hề gậy, Hề mồi: phương án 1

Nguồn: Trần Thị Kim Thoa



Bộ tem nghệ thuật Chèo - Hè gậy, Hè mỏi: phương án 2  
 Nguồn: Trần Thị Kim Thoa

Bài tập minh họa và thiết kế của sinh viên Trần Thị Kim Thoa thể hiện tư duy sáng tạo rõ ràng khi lựa chọn bố cục nhịp điệu làm định hướng chính. Các mảng màu có hình dạng gần tương đồng của hai nhân vật được sắp xếp theo hướng chéo từ trái sang hướng xuống phải, tạo nên sự chuyển động thị giác mạch lạc và có chủ đích. Các yếu tố phụ như nón, quạt, gậy... cũng được bố trí nhịp nhàng theo bố cục này, góp phần tăng tính liên kết cho toàn bộ khung hình.

Về nội dung thể hiện, nhân vật Hè mỏi được đặt ở vị trí nổi bật với ánh mắt và biểu cảm cười đùa, tư thế ngả ngón đá chân nhân vật phía sau thể hiện rõ nét tính cách trêu người, tinh quái. Tay nhân vật cầm đuốc lửa vươn về phía đối diện, góp phần dẫn hướng mắt người xem và tạo nhịp điệu động cho toàn cảnh. Trong khi đó, hai nhân vật Hè gậy có ánh nhìn nghiêng về bên trái, thể hiện sự tò mò, hóng chuyện, tạo thêm lớp nghĩa hài hước và sinh động cho bố cục.

Đường nét được xử lý linh hoạt, góp phần thể hiện cá tính từng nhân vật. Nhân vật Hè mỏi sử dụng nét dày, bo tròn, gợi cảm giác mềm mại nhưng đầy mưu mẹo; ngược lại, nhân vật Hè gậy được thể hiện với nét góc cạnh và các mảng khối hình học rõ ràng, làm nổi bật tính cách cứng cỏi, có phần khô cứng, tạo nên đối lập thú vị trong cùng một tác phẩm. Hiệu ứng thị giác tuy không đặt trọng tâm vào phối cảnh xa gần, nhưng lại được thể hiện khá hiệu quả thông qua bố cục phẳng của sân khấu là chiếc chiếu cói vẽ tay mang đậm chất dân gian. Các động tác dang tay, nhảy múa của nhân vật cùng hướng của đuốc lửa và cây gậy tạo nên sự chuyển động thị giác tự nhiên, giúp người xem cảm nhận rõ sự sôi động và tinh thần diễn xướng truyền thống trong không gian phẳng mà vẫn sinh động. Tổng thể, bài thiết kế cho thấy sự am hiểu về bố cục, kiểm soát tốt yếu tố hình - nét - động và truyền tải hiệu quả tinh thần dân gian pha yếu tố hài hước đặc trưng.

### 3.3. Hiệu quả và thảo luận

#### 3.3.1. Hiệu quả ứng dụng hình ảnh Hè Chèo trong giảng dạy

Ứng dụng hình ảnh Hè Chèo trong dạy học đóng vai

trò là một phương tiện trực quan sinh động đồng thời là một yếu tố kích thích tư duy sáng tạo, hỗ trợ quá trình nhận thức và phát triển kỹ năng chuyên môn cho sinh viên. Trên cơ sở nghiên cứu thực nghiệm tại hai lớp sinh viên năm thứ tư ngành Thiết kế đồ họa, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, có thể rút ra một số hiệu quả cụ thể như sau:

#### *Phát triển tư duy hình tượng và khả năng sáng tạo thiết kế*

Hình ảnh Hè Chèo với đặc trưng biểu cảm đa dạng, hình khối phóng đại, tạo hình giàu tính ẩn dụ trở thành chất liệu trực quan phong phú, có khả năng kích thích trí tưởng tượng và khả năng tư duy tạo hình của sinh viên. Khai thác hình ảnh Hè Chèo trong các bài học về thiết kế nhân vật, minh họa truyện tranh, hoặc thiết kế tem bưu chính giúp sinh viên nhận thức rõ hơn về mối quan hệ giữa hình ảnh, thông điệp và cảm xúc thị giác. Các sản phẩm thiết kế do sinh viên thực hiện sau khi tiếp cận với hình ảnh Hè Chèo cho thấy sự đa dạng về ý tưởng, màu sắc và phong cách thể hiện, cho thấy sự chuyển biến tích cực về mặt tư duy thiết kế.

#### *Tăng cường khả năng phân tích và vận dụng nguyên lý thiết kế thị giác*

Thông qua phân tích hình ảnh Hè Chèo, sinh viên được tiếp cận trực tiếp với các nguyên lý thiết kế như tương phản, cân bằng, nhấn mạnh, nhịp điệu... trong cấu trúc hình ảnh. Minh họa các nguyên lý này bằng hình ảnh cụ thể giúp sinh viên dễ dàng hình dung và áp dụng vào thực tiễn thiết kế. Kết quả kiểm tra và đánh giá sản phẩm sau học phần cho thấy tỷ lệ sinh viên áp dụng chính xác các nguyên lý thị giác trong bài làm tăng rõ rệt so với nhóm sinh viên không được tiếp cận qua hình ảnh Hè Chèo.

#### *Thúc đẩy động lực học tập và thái độ tích cực trong lớp học*

Tích hợp yếu tố hài hước và sinh động từ hình ảnh Hè Chèo vào quá trình dạy học đã tạo ra không khí học tập cởi mở, khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, chia sẻ ý tưởng và phản hồi sáng tạo. Đối với sinh viên năm thứ tư là giai đoạn định hướng thiết kế cá nhân, điều này có ý nghĩa quan trọng trong sự nuôi dưỡng hứng thú nghề nghiệp và thái độ học tập tích cực. Khảo sát sau học phần, sinh viên cho rằng, học tập thông qua hình ảnh Hè Chèo giúp các em cảm thấy hứng thú hơn khi thể hiện ý tưởng thiết kế.

#### *Phát triển kỹ năng quan sát, liên tưởng và biểu đạt cảm xúc thị giác*

Hình ảnh Hè Chèo vừa là đối tượng mô tả thị giác, vừa là phương tiện biểu đạt cảm xúc thông qua ngôn ngữ hình ảnh. Phân tích các đặc điểm tạo hình (như khuôn mặt cường điệu, phối màu tương phản, tạo hình trang phục) giúp sinh viên rèn luyện khả năng

quan sát chi tiết, đánh giá tổng thể và hình thành tư duy biểu đạt bằng hình ảnh, một kỹ năng cốt lõi trong Thiết kế Đồ họa. Quá trình học tập với hình tượng Hề Chèo cũng góp phần mở rộng vốn hình ảnh tham chiếu và khả năng vận dụng biểu tượng trong thiết kế cá nhân.

### *Một số hạn chế và khuyến nghị sư phạm*

Mặc dù đạt được những kết quả tích cực, nghiên cứu sử dụng hình ảnh Hề Chèo trong dạy học nên được điều chỉnh phù hợp với mục tiêu bài học và đặc điểm tâm lý của sinh viên. Một số sinh viên cho rằng, nếu hình ảnh quá lặp lại hoặc thiên về yếu tố hài hước mà thiếu tính thẩm mỹ, có thể gây xao nhãng và làm giảm tính chuyên nghiệp của tiết học. Do đó, giảng viên cần lựa chọn hình ảnh có giá trị tạo hình cao, có chiều sâu thẩm mỹ và gắn với nội dung bài học cụ thể. Đồng thời, cần thiết kế các hoạt động học tập mang tính tương tác, phân tích, sáng tạo để phát huy tối đa vai trò của hình ảnh Hề Chèo hỗ trợ học tập hiệu quả trong dạy học Thiết kế Đồ họa.

### *3.3.2. Thuận lợi, khó khăn và đánh giá, nhận xét từ người học*

Trên cơ sở khảo sát, phỏng vấn nhóm và quan sát thực tế quá trình học tập của sinh viên năm thứ tư có thể tổng hợp các thuận lợi, khó khăn cũng như đánh giá, nhận xét từ người học như sau:

Về thuận lợi, có thể thấy, hình ảnh Hề Chèo giúp tăng cường tính trực quan và gợi cảm hứng sáng tạo. Hình ảnh Hề với tạo hình đặc thù, màu sắc tương phản mạnh và biểu cảm giàu tính biểu tượng là chất liệu thị giác có khả năng kích thích trí tưởng tượng và cảm xúc của người học. Sinh viên đánh giá cao vai trò của hình ảnh Hề trong việc giúp các em khơi gợi ý tưởng thiết kế và hình thành phong cách cá nhân. Hình ảnh Hề Chèo cũng góp phần thay đổi không khí lớp học và tăng tính tương tác. Khi lồng ghép hình ảnh Hề vào bài giảng giúp tạo ra sự mới lạ, góp phần làm phong phú hình thức tiếp cận kiến thức, từ đó nâng cao hứng thú học tập. Nhiều sinh viên cho biết bản thân cảm thấy “bớt áp lực”, “dễ tiếp cận bài học hơn” khi giảng viên sử dụng các hình ảnh có yếu tố hài hước hoặc phi thực. Hình ảnh Hề Chèo giúp thúc đẩy năng lực phân tích và biểu đạt bằng ngôn ngữ thị giác. Thông qua giải mã hình ảnh Hề Chèo cả về mặt tạo hình và hàm ý biểu cảm, sinh viên được rèn luyện tư duy phân tích hình ảnh và kỹ năng trình bày ý tưởng bằng ngôn ngữ thiết kế. Đây là một lợi thế rõ nét trong quá trình làm bài tập lớn, thực hành thiết kế và bảo vệ đồ án cá nhân.

Về khó khăn, có thể nhận thấy là sự khác biệt trong tiếp nhận hình ảnh Hề giữa các cá nhân. Mặc dù phần lớn sinh viên đón nhận hình ảnh Hề với tâm thế tích cực, vẫn có một bộ phận sinh viên cảm thấy khó hiểu hoặc không thoải mái với kiểu tạo hình ở trường hợp

nhân vật Hề. Điều này đòi hỏi giảng viên cần tinh tế trong lựa chọn hình ảnh phù hợp với ngữ cảnh dạy học và đối tượng người học để xử lý tình huống sư phạm. Khó khăn khác có thể thấy là quá trình chuyển hóa hình ảnh Hề Chèo thành ngôn ngữ thiết kế cá nhân. Một số sinh viên gặp lúng túng trong việc chuyển từ hình ảnh Hề Chèo cụ thể sang ngôn ngữ thiết kế mang tính khái quát, biểu tượng hoặc ứng dụng, cho thấy cần có sự hướng dẫn chi tiết từ phía giảng viên trong việc gợi mở ý tưởng và dẫn dắt quá trình sáng tạo. Quá trình này cũng cho thấy yêu cầu cao về khả năng phân tích, liên kết và tư duy liên ngành. Hoạt động khai thác hình ảnh Hề Chèo đòi hỏi người học phải có kiến thức nền tảng về lịch sử nghệ thuật, tâm lý hình ảnh, biểu tượng học và kỹ năng trình bày ý tưởng. Đối với một số sinh viên chưa vững kiến thức nền, đây có thể là trở ngại trong quá trình phát triển sản phẩm thiết kế chuyên sâu.

### *Tổng hợp đánh giá, nhận xét từ người học*

Ý kiến của sinh viên được thu thập thông qua bảng hỏi sau học phần và phỏng vấn nhóm. Một số ghi chép tiêu biểu gồm: “Học tập qua hình ảnh Hề giúp em mở rộng góc nhìn thiết kế, nhận ra rằng biểu tượng không chỉ mang tính vui nhộn mà còn có chiều sâu cảm xúc”. “Ban đầu em thấy hình ảnh hơi kỳ dị, nhưng sau khi được phân tích kỹ, em cảm nhận được nhiều tầng nghĩa hơn và vận dụng được vào bài làm cá nhân”. “Em mong có thêm các chủ đề tương tự, như dùng hình tượng rối, mặt nạ dân gian, hay nhân vật kịch để làm chất liệu học thiết kế”...

Ứng dụng hình ảnh nhân vật Hề trong dạy học Thiết kế Đồ họa nhìn chung nhận được nhiều đánh giá, nhận xét, chia sẻ tích cực từ phía người học, với nhiều thuận lợi nổi bật về mặt tư duy hình ảnh và cảm hứng sáng tạo. Tuy nhiên, để phát huy tối đa hiệu quả, giảng viên cần linh hoạt trong lựa chọn tư liệu trực quan, tăng cường hoạt động hỗ trợ cá nhân và đảm bảo cân bằng giữa yếu tố sáng tạo và năng lực thẩm định thiết kế. Những ý kiến thu lại được từ sinh viên là cơ sở quan trọng để tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm và phát triển năng lực thiết kế toàn diện.

## **3.4. Đề xuất và kiến nghị**

### *3.4.1. Định hướng phát triển nội dung dạy học Thiết kế Đồ họa dựa trên chất liệu truyền thống*

Trong đào tạo Thiết kế Đồ họa, bên cạnh rèn luyện kỹ năng sử dụng công cụ kỹ thuật cho sinh viên, sự định hướng khai thác chiều sâu văn hóa dân tộc nhằm hình thành bản sắc trong tư duy thiết kế đóng vai trò thực sự quan trọng. Tích hợp chất liệu truyền thống vào nội dung giảng dạy là hướng đi cần thiết để vừa bảo tồn giá trị văn hóa, vừa làm giàu ngôn ngữ tạo hình trong thiết kế hiện đại.

*Cơ sở lý luận và thực tiễn của định hướng phát triển*  
Thiết kế Đồ họa là ngành học giao thoa giữa nghệ thuật thị giác và truyền thông văn hóa. Do đó, vấn đề tiếp cận và khai thác các yếu tố truyền thông như: hoa văn dân tộc, chất liệu thủ công, biểu tượng văn hóa (trống đồng, mặt nạ tuồng, tranh dân gian, kiến trúc đình chùa,...) giúp sinh viên xây dựng vốn biểu tượng đặc thù và phát triển khả năng sáng tạo trên nền tảng văn hóa bản địa.

Thực tiễn dạy học cho sinh viên ngành Thiết kế Đồ họa tại Khoa Mỹ thuật Ứng dụng, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương cho thấy, sinh viên khi được hướng dẫn tiếp cận chất liệu truyền thống không những nâng cao năng lực thiết kế mà còn hình thành tư duy khai thác giá trị di sản vào các sản phẩm hiện đại như logo, poster, bìa sách, giao diện web, sản phẩm thương hiệu văn hóa,...

*Định hướng phát triển nội dung giảng dạy*  
*Tích hợp chất liệu truyền thống vào các học phần cơ sở ngành:* Các học phần như *Hình họa, Nguyên lý thị giác, Thẩm mỹ công nghiệp, Lịch sử Mỹ thuật ứng dụng, Cơ sở tạo hình, Vẽ kỹ thuật - Đặc biệt kiến trúc...* nên được bổ sung nội dung khai thác hình tượng từ nghệ thuật truyền thống (tranh dân gian, gốm Bát Tràng, chạm khắc đình làng, kiến trúc Huế...) nhằm tạo nền tảng biểu tượng vững chắc cho sinh viên.

*Phát triển chuyên đề thiết kế ứng dụng văn hóa dân gian:* Xây dựng các học phần hoặc chuyên đề chuyên sâu về thiết kế sản phẩm mang tính văn hóa truyền thống như thiết kế bao bì sản phẩm thủ công, thiết kế bộ nhận diện lễ hội văn hóa địa phương, thiết kế infographic di sản,... nhằm đưa sinh viên đến gần hơn với nhu cầu thực tiễn của xã hội.

*Gắn kết thực hành thiết kế với cộng đồng di sản:* Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực địa tại các làng nghề truyền thống, trung tâm bảo tồn di sản, viện bảo tàng,... để sinh viên có thể quan sát, nghiên cứu và khai thác chất liệu văn hóa từ thực tế. Đây là bước quan trọng để biến chất liệu truyền thống thành ngôn ngữ thiết kế hiện đại một cách hiệu quả.

*Khuyến khích cá nhân hóa sáng tạo trên nền văn hóa dân tộc:* Trong thiết kế hiện đại, sự tái hiện lại yếu tố truyền thống một cách rập khuôn là chưa đủ. Cần khuyến khích sinh viên “diễn giải” chất liệu truyền thống qua lăng kính cá nhân, từ đó xây dựng phong cách thiết kế độc lập nhưng vẫn mang hơi thở văn hóa dân tộc.

*Một số khuyến nghị trong tổ chức giảng dạy*  
Giảng viên cần được cập nhật kiến thức liên ngành (mỹ thuật truyền thống, dân tộc học, truyền thông thị

giác) để định hướng sinh viên khai thác đúng bản chất và giá trị của chất liệu truyền thống.

Tài nguyên học liệu nên được số hóa, hệ thống hóa và tổ chức thành kho tư liệu mở (hình ảnh, ký họa, mẫu họa tiết, phim tư liệu...) nhằm hỗ trợ sinh viên tiếp cận hiệu quả.

Hợp tác với các đơn vị ngoài nhà trường (làng nghề, trung tâm bảo tồn, doanh nghiệp văn hóa) để tạo cầu nối giữa đào tạo và ứng dụng thực tiễn.

Phát triển nội dung dạy học Thiết kế Đồ họa dựa trên chất liệu truyền thống giúp sinh viên nâng cao năng lực nghề nghiệp, góp phần khơi dậy niềm tự hào văn hóa dân tộc, hun đúc tinh thần sáng tạo và tạo dựng phong cách thiết kế mang bản sắc Việt Nam. Đây là hướng đi mang tính chiến lược, cần được tiếp tục nghiên cứu, triển khai và hoàn thiện trong chương trình đào tạo Thiết kế Đồ họa tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

### 3.4.2. Mở rộng nghiên cứu với các hình tượng văn hóa khác trong nghệ thuật dân gian

Kết quả của nghiên cứu khai thác hình ảnh Hè Chèo trong dạy học Thiết kế Đồ họa đã cho thấy giá trị của các hình tượng văn hóa truyền thống giúp khơi gợi tư duy sáng tạo và hình thành ngôn ngữ thiết kế cá nhân cho sinh viên. Tuy nhiên, để nâng cao tính đa dạng, chiều sâu thẩm mỹ và tính ứng dụng thực tiễn của chương trình đào tạo, cần mở rộng phạm vi nghiên cứu và ứng dụng sang các hình tượng văn hóa khác trong nghệ thuật dân gian Việt Nam. Đây là hướng tiếp cận làm giàu tư liệu thị giác và góp phần bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trong môi trường giáo dục nghệ thuật đương đại.

#### *Tiềm năng của các hình tượng văn hóa dân gian trong Thiết kế Đồ họa*

Nghệ thuật dân gian Việt Nam lưu giữ một hệ thống hình tượng phong phú, mang giá trị biểu tượng, tâm linh và thẩm mỹ riêng biệt, có thể khai thác hiệu quả trong Thiết kế Đồ họa hiện đại. Một số hình tượng tiêu biểu có thể kể đến, như mặt nạ tuồng, chèo, múa lân với cấu trúc tạo hình phóng đại, màu sắc mạnh mẽ, biểu cảm đặc trưng, phù hợp để khai thác trong thiết kế nhân vật, poster, hay sản phẩm truyền thông văn hóa. Múa rối nước biểu tượng cho nghệ thuật trình diễn dân gian, mang đậm tính chuyên động, biểu cảm đơn sơ, giàu tiềm năng ứng dụng trong thiết kế hoạt hình, truyện tranh, hoặc game art. Tranh dân gian Đông Hồ, Hàng Trống, Kim Hoàng với hệ thống biểu tượng (gà, lợn, em bé, ông Công ông Táo, thần linh...) thể hiện thế giới quan dân gian, phù hợp để tích hợp vào thiết kế bao bì, sản phẩm văn hóa lưu niệm, hay hệ thống biểu tượng đồ họa truyền thống. Họa tiết kiến trúc đình chùa, chạm khắc gỗ, gốm, thố

cảm tạo nguồn tư liệu phong phú để phát triển hệ thống motif, pattern ứng dụng trong thiết kế nhận diện, trang phục, hay đồ họa kỹ thuật số.

*Hướng mở rộng nghiên cứu và triển khai trong giảng dạy*

*Thiết kế chuyên đề học tập theo hình tượng văn hóa cụ thể:* Xây dựng các chuyên đề gắn với từng hình tượng văn hóa dân gian, như: “Mặt nạ Tuồng và thiết kế nhân vật biểu cảm”, “Tranh Đông Hồ và ứng dụng trong thiết kế minh họa đương đại”, “Chạm khắc đình làng trong thiết kế nhận diện hình tượng dân gian”,... Các chuyên đề này nên có cấu trúc tích hợp giữa lý thuyết văn hóa, phân tích thẩm mỹ, và bài tập thiết kế ứng dụng.

*Tổ chức triển lãm, học tập theo dự án:* Khuyến khích sinh viên thực hiện dự án nhóm hoặc cá nhân theo hướng khai thác một hình tượng dân gian cụ thể, từ đó xây dựng bộ thiết kế hoàn chỉnh: từ logo, bìa sách, áp phích, đến ứng dụng đa phương tiện (animation, giao diện số,...). Các sản phẩm này có thể được trưng bày trong triển lãm học thuật hoặc tham gia các cuộc thi thiết kế mang tính bản địa.

Nghiên cứu liên ngành, hợp tác với chuyên gia dân tộc học, mỹ thuật truyền thống: Để đảm bảo tính chính xác và chiều sâu văn hóa trong quá trình nghiên cứu, giảng viên nên phối hợp với các nhà nghiên cứu văn hóa, chuyên gia bảo tồn, nghệ nhân dân gian,... nhằm cung cấp tư liệu gốc, phân tích bối cảnh lịch sử xã hội của từng hình tượng. Qua đó giúp sinh viên không rơi vào tình trạng “tái hiện hình thức” mà thiếu bản chất văn hóa.

#### 4. KẾT LUẬN

Ứng dụng hình ảnh nhân vật Hề trong nghệ thuật Chèo vào dạy học Thiết kế Đồ họa cho sinh viên năm thứ tư tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương đã chứng minh được tính hiệu quả về nhiều mặt. Hình ảnh Hề Chèo với đặc trưng tạo hình biểu cảm, hình thể giàu động tác, màu sắc mạnh và tính biểu tượng cao, đã trở thành chất liệu trực quan kích thích tư duy thẩm mỹ, khả năng phân tích hình ảnh và sáng tạo thiết kế của người học. Qua quá trình thực nghiệm và phân tích sản phẩm thiết kế của sinh viên, có thể khẳng định rằng, ý tưởng đưa nhân vật Hề Chèo vào quá trình học tập không chỉ làm tăng tính hấp dẫn của môn học, mà còn giúp sinh viên phát triển các năng lực cốt lõi trong Thiết kế Đồ họa như: xây dựng hình tượng, tạo lập bố cục, lựa chọn bảng

màu biểu cảm, vận dụng hình ảnh mang tính văn hóa vào sản phẩm hiện đại. Đây là minh chứng rõ ràng cho giá trị sư phạm và tính ứng dụng của phương pháp dạy học tích hợp văn hóa truyền thống.

Để tiếp tục phát huy hiệu quả của hướng tiếp cận này, cần quan tâm đến một số định hướng sau: Mở rộng phạm vi nghiên cứu và ứng dụng các hình tượng văn hóa dân gian khác như mặt nạ tuồng, rối nước, tranh Đông Hồ, họa tiết thổ cẩm, thần thoại dân gian,... nhằm tạo ra hệ thống chất liệu giảng dạy đa dạng, phù hợp với từng nội dung thiết kế cụ thể; Xây dựng giáo trình và học liệu chuyên đề tích hợp giữa phân tích biểu tượng văn hóa và ứng dụng trong Thiết kế Đồ họa, giúp sinh viên có định hướng tiếp cận khoa học và hệ thống; Tăng cường gắn kết thực hành thiết kế với cộng đồng văn hóa, như làng nghề, nghệ nhân, bảo tàng, trung tâm bảo tồn,... để sinh viên vừa học từ thực tiễn, vừa đóng góp vào quá trình bảo tồn văn hóa dân tộc bằng sản phẩm thiết kế ứng dụng; Khuyến khích nghiên cứu liên ngành giữa Thiết kế Đồ họa và các ngành khoa học xã hội nhân văn như Dân tộc học, Văn hóa học, Tâm lý học nghệ thuật,... để đào sâu chất lượng học thuật trong quá trình dạy học và sáng tạo. Ứng dụng hình ảnh nhân vật Hề Chèo vào dạy học Thiết kế Đồ họa là một minh chứng rõ ràng cho tính khả thi và giá trị bền vững của phương pháp tích hợp văn hóa truyền thống trong giáo dục nghệ thuật hiện đại.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bùi Đức Hạnh. (2004). *Tìm hiểu âm nhạc sân khấu Chèo*. Hà Nội: Nxb Sân khấu.
- Hà Văn Cầu. (2011). *Lịch sử nghệ thuật Chèo*. Hà Nội: Nxb Thanh niên.
- Hà Văn Cầu. (2015). *Hề Chèo*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.
- Nguyễn Hồng Hưng. (2012). *Nguyên lý Design thị giác*, Nxb Đại học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Hồng Hưng. (2017). *Nguyên lý bố cục thị giác*, Nxb Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.
- Trần Bảng. (1999). *Khái luận về Chèo*, Viện Sân khấu, Trường Đại học Sân khấu điện ảnh Hà Nội.
- Trần Việt Ngữ - Hoàng Kiều. (1967). *Bước đầu tìm hiểu tiếng cười của Chèo cổ*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.
- Trần Việt Ngữ. (2015). *Về nghệ thuật Chèo*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.
- Tuấn Giang. (2010). *Nguồn gốc ca nhạc Tuồng Chèo Cải lương*, Nxb Sân khấu, Hà Nội